**KÌ 2**

**Đề 1. PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**TRÒ CHƠI CHƠI Ô ĂN QUAN**

( 1) Vẽ một hình chữ nhật được chia đôi theo chiều dài và ngăn thành 5 hàng dọc cách khoảng đều nhau, ta có được 10 ô vuông nhỏ. Hai đầu hình chữ nhật được vẽ thành 2 hình vòng cung, đó là 2 ô quan lớn đặc trưng cho mỗi bên, đặt vào đó một viên sỏi lớn có hình thể và màu sắc khác nhau để dễ phân biệt hai bên, mỗi ô vuông được đặt 5 viên sỏi nhỏ, mỗi bên có 5 ô.

( 2) Hai người hai bên, người thứ nhất đi quan với nắm sỏi trong ô vuông nhỏ (người chơi tùy chọn ô). Các viên sỏi được rải đều từng viên một vào tất cả các ô, khi đến hòn sỏi cuối cùng ta vẫn bắt lấy ô bên cạnh và cứ thế tiếp tục đi quan (bỏ những viên sỏi nhỏ vào từng ô liên tục). Cho đến lúc nào viên sỏi cuối cùng được dừng cách khoảng là một ô trống, như thế là ta chặp ô trống bắt lấy phần sỏi trong ô bên cạnh để nhặt ra ngoài. Vậy là những viên sỏi đó đã thuộc về người chơi, và người đối diện mới được bắt đầu.

(3) Đến lượt đối phương đi quan cũng như người đầu tiên, cả hai thay phiên nhau đi quan cho đến khi nào nhặt được phần ô quan lớn và lấy được hết phần của đối phương. Như thế người đối diện đã thua hết quan.

( 4) Hết quan tàn dân, thu quân kéo về. Hết ván, bày lại như cũ, ai thiếu phải vay của bên kia. Tính thắng thua theo nợ các viên sỏi.

*( http://www.didulich.net/le-hoi-tro-choi-dan-gian)*

**Câu 1: Văn bản “Trò chơi chơi ô ăn quan” thuộc loại văn bản nào?**

A. Văn bản biểu cảm B. Văn bản nghị luận C. Văn bản thông tin D. Văn bản tự sự

**Câu 2 : Văn bản “Chơi ô ăn quan” cung cấp được những thông tin cơ bản nào?**

A. Chuẩn bị, cách chơi, luật chơi B. Nguồn gốc, cách chơi, luật chơi

C. Nguồn gốc, chuẩn bị, cách chơi D. Chuẩn bị, cách chơi, hình thức xử phạt

**Câu 3 : Đối tượng tham gia trò chơi ô ăn quan gồm có bao nhiêu người?**

A. 1 người B. 2 người C. 3 người D. 4 người

**Câu 4 : Để thực hiện được trò chơi ô ăn quan cần có bao nhiêu viên sỏi to? Bao nhiêu viên sỏi nhỏ?**

A. 12 viên sỏi to, hai viên sỏi nhỏ B. 12 viên sỏi nhỏ, hai viên sỏi to

C. 50 viên sỏi nhỏ, hai viên sỏi to D. 5 viên sỏi nhỏ, hai viên sỏi to

**Câu 5** : Ý nào đúng nhất khi nhận xét về số từ được sử dụng trong đoạn văn (1) của văn bản?

A. Số từ biểu thị số lượng chính xác B. Số từ biểu thị số lượng ước chừng

C. Số từ biểu thị số thứ tự D. Số từ biểu thị số lượng

**Câu 6 : Vị ngữ là cụm danh từ trong câu văn *“ Hai người hai bên, người thứ nhất đi quan với nắm sỏi trong ô vuông nhỏ (người chơi tùy chọn ô)”* là**:

A. người thứ nhất B. hai người hai bên

C. nắm sỏi trong ô vuông nhỏ D. người chơi tùy chọn ô

**Câu 7 :** Thông tin trong văn bản “ Trò chơi chơi ô ăn quan” được triển khai theo cách nào?

A. Theo trật tự thời gian B. Theo quan hệ nhân quả

C. Theo mức độ quan trọng của thông tin D. Theo trình tự không gian

**Câu 8: Ý nào đúng khi nói về mục đích của trò chơi ô ăn quan?**

A. Góp phần rèn luyện khả năng tính toán cho người chơi.

B. Góp phần rèn luyện khả năng di chuyển nhanh nhẹn cho người chơi.

C. Góp phần rèn luyện tính chăm chỉ cho người chơi.

D. Góp phần rèn luyện tính khéo léo cho người chơi.

**Câu 9:** Theo em, trò chơi dân gian ngày nay có còn quan trọng đối với trẻ em hay không? Vì sao?

**Câu 10** : Nêu một vài ưu điểm của trò chơi dân gian so với trò chơi có thể sử dụng các thiết bị công nghệ.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn **Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết với giới trẻ hiện nay**

Đ 2

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**TRÒ CHƠI “BỊ MẮT BẮT DÊ”**

**a. Mục đích**

Trò chơi [***bịt mắt bắt dê***](https://specialkid.vn/blogs/cac-tro-choi-cho-be/tro-choi-dan-gian-bit-mat-bat-de) giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết.

**b.** **Hướng dẫn chơi**

Tùy theo mỗi vùng miền mà có cách chơi khác nhau. Sau đây là 2 cách chơi bịt mắt bắt dê phổ biến như sau:

**Cách 1:**

Cả nhóm cùng oẳn tù tì hoặc chọn một người xung phong bịt mắt đi bắt dê, khăn bịt mắt, những người xung quanh đứng thành vòng tròn rộng. Người chơi chạy xung quanh người bịt mắt cho `1đến khi người đó hô “đứng lại” thì phải đứng lại không được di chuyển, lúc này người bịt mắt đi quanh vòng tròn và bắt một người bất kỳ, người chơi cố tạo ra tiếng động để người bịt mắt mất phương hướng khó phán đoán. Cho đến khi người bịt mắt bắt được và đoán đúng tên một ai đó thì người đó phải thế chỗ cho người bịt mắt. Nếu không bắt được ai lại hô bắt đầu để mọi người di chuyển.

**Cách 2**

Chọn hai người vào chơi, một người làm dê, một người đi bắt dê. Cả hai cùng đứng trong vòng tròn và bịt bịt mắt, đứng quay lưng vào nhau. Sau đó nghe theo hiệu lệnh người làm dê vừa di chuyển vừa kêu “be be” để người bắt dê định hình phương hướng và đuổi bắt. Những người đứng xung quanh hò reo tạo không khí sôi động. Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào.

**c.** **Luật chơi trò bịt mắt bắt dê**

- Mắt phải được bịt kín

- Người chơi chỉ được cổ vũ, không được nhắc hoặc mách cho bạn đi bắt dê

- Không được đi ra khỏi vòng tròn

- Nếu trong một thời gian quy định mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng và thay người khác vào chơi.

*(* In trong *100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi,* NXB Kim Đồng , 2014*)*

**Câu 1**: Văn bản “Bịt mắt bắt dê” thuộc thể loại nào ? (Nhận biết)

A. Văn bản nghị luận B. Văn bản truyện ngụ ngôn

C. Văn bản truyền thuyết D. Văn bản thông tin

**Câu 2:** **Văn bản *“Bịt mắt bắt dê*” cung cấp được những thông tin cơ bản nào? (Nhận** biết)

A. Mục đích, hướng dẫn chơi, luật chơi B. Mục đích, chuẩn bị, hướng dẫn chơi

C. Nguồn gốc, hướng dẫn chơi, luật chơi D. Mục đích, hướng dẫn chơi, hình thức xử phạt

**Câu 3:** **Văn bản “*Bịt mắt bắt dê*” hướng dẫn bao nhiêu cách chơi?** (Nhận biết)

A. 1 cách chơi B. 2 cách chơi C. 3 cách chơi D. 4 cách chơi

**Câu 4:** Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào *“Trò chơi*[***bịt mắt bắt dê***](https://specialkid.vn/blogs/cac-tro-choi-cho-be/tro-choi-dan-gian-bit-mat-bat-de)*giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết”.* (Nhận biết)

A. Phép lặp B. Phép thế C. Phép nối D. Phép liên tưởng

**Câu 5:** Thông tin trong mục **“Hướng dẫn cách chơi”** được triển khai theo cách nào? (Hiểu)

A. Theo trình tự thời gian B. Theo trình tự không gian

C. Theo quan hệ nhân quả D. Theo diễn biến tâm lí

**Câu 6:** Trong câu sau: “*Cả nhóm cùng oẳn tù tì hoặc chọn một người xung phong bịt mắt đi bắt dê, khăn bịt mắt, những người xung quanh đứng thành vòng tròn rộng”.* có mấy số từ:

A.1 B.2 C. 3 D. 4

**Câu 7:** Giải thích nghĩa của từ “***săn***” trong câu văn: “*Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào*" (Hiểu)

A. Rắn chắc B. Đuổi bắt C. Chăm sóc D. Xoắn chặt

**Câu 8: Mục đích của trò chơi bịt mắt bắt dê:**

A.giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán

B. tạo không khí vui vẻ C. tăng thêm tính đoàn kết

D. giúp trẻ rèn luyện kĩ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán giúp tạo ,không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết

**Câu 9:** Trò chơi ***“Bịt mắt bắt dê”*** mang đến cho em những trải nghiệm gì? (Vận dụng)

**Câu 10:** Theo em, giữa trò chơi dân gian và trò chơi điện tử em thích trò chơi nào hơn? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

***Đồng cảm và sẻ chia là một nếp sống đẹp trong xã hội hiện nay”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?**

Đề 3

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) : Đọc đoạn văn sau:**

Mỗi lần hái được rau khúc về, bà tôi lấy nước mưa trong bể rửa sạch rau khúc và để cho thật ráo nước mới cho vào cối giã. Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò. Sau đó bà tôi mới trộn rau khúc đã giã với bột nếp và nhào cho thật nhuyễn. Mỗi khi bà tôi nhào bột bánh xong, tôi cũng cúi rạp xuống ghé sát mũi vào cối bột bánh bà hít thật sâu. Cho dù vẫn chỉ là bột sống nhưng hương vị bánh khúc đã dâng lên làm tôi ứa đầy nước miếng. **Những lúc như thế, tôi lại giục bà đồ bánh khúc. Nhưng bà tôi không bao giờ đồ bánh ngay. Bà tôi cứ để cối bột đã nhào kĩ chừng hơn một tiếng mới bắt đầu nặn bánh.** Ngày xưa, chả mấy khi có thịt làm nhân bánh như bây giờ. Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được thổi chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân. Thi thoảng mua được mấy lạng mỡ phần thì bà tôi mới thái một ít để làm nhân bánh. Những miếng mỡ thái hạt lựu béo ngậy đến mê người. Khi ăn một chiếc bánh khúc như thế, tôi cứ nhai mãi mà không muốn nuốt. Cái béo của mỡ lợn, cái bùi của đậu và vị ngọt ngào của bột nếp và hương rau khúc làm nên một món ăn dân dã ngon lạ thường. Khi đồ bánh, bà tôi phủ một lớp rau khúc kín mặt chõ bánh để giữ hơi và làm cho chõ bánh đậm thêm hương rau khúc.

*(Trích Hương khúc - Tôi khóc những cánh đồng rau khúc, Nguyễn Quang Thiều, in trong Mùi của kí ức, NXB Trẻ, 2017)*

**Câu 1. Đoạn trích trên sử những dụng phương thức biểu đạt nào?**

A. Tự sự và thuyết minh. B. Tự sự và nghị luận.

C. Tự sự và miêu tả. D. Tự sự và biểu cảm.

**Câu 2. Những nhân vật nào xuất hiện trong đoạn trích trên?**

A. Người mẹ. B. Bà và mẹ. C. Tôi và bà. D. Tôi và mẹ.

**Câu 3. Xác định 1 phép liên kết trong các câu văn in đậm trong đoạn trích trên?**

A. Phép nối và phép lặp B. Phép lặp và phép thế

C. Phép thế và phép nối D. Phép liên tưởng

**Câu 4. Bánh khúc của bà được làm từ những nguyên liệu nào?**

A. Rau khúc, bột nếp, mỡ lợn và hành lá.B. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh và hạt tiêu.

C. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh và mỡ lợn. D. Rau khúc, bột nếp, đậu xanh, mỡ lợn và hành lá.

**Câu 5.** **Tại sao “*Bà tôi cứ để cối bột đã nhào kĩ chừng hơn một tiếng mới bắt đầu nặn bánh.*”?**

A. Bà dành thời gian chuẩn bị mỡ. B. Bà ủ bột bánh cho nở để chất lượng bánh được ngon hơn.

C. Bà tranh thủ dạy cháu cách làm bánh. D. Bà dành thời gian thổi đậu xanh.

**Câu 6. Từ “*thổi*” trong câu văn sau đồng nghĩa với từ nào sau đây?**

**“*Bà tôi chỉ dùng một ít nước mỡ trộn với đậu xanh mà quê tôi gọi là đậu tằm được thổi chín và giã nhuyễn cùng với hành lá làm nhân.*”**

A. Nấu. B. Rán. C. Nướng D. Xào.

**Câu 7. Dòng nào nói đúng tác dụng của phép so sánh trong câu văn “*Bà tôi giã rau khúc cho đến khi nhuyễn và dẻo như người ta giã giò.*”?**

A. Diễn tả thao tác chế biến rau khúc của bà rất kĩ lưỡng, kì công.

B. Diễn tả độ khó của việc chế biến rau khúc. C. Diễn tả các công đoạn chế biến rau khúc của bà.

D. Diễn tả các công đoạn thưởng thức món bánh khúc.

**Câu 8. Vì sao món bánh khúc được coi là một món ăn dân dã?**

A. Nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

B. Cách chế biến cầu kì, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

C. Cách thưởng thức đơn giản mà vẫn cảm nhận được hương vị của bánh.

D. Cách chế biến thủ công, nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên, thưởng thức đơn giản, cảm nhận được hương vị của bánh.

**Câu 9.** Trong cảm nhận của người cháu, món bánh khúc có gì đặc biệt?

**Câu 10.** Tình cảm của người cháu dành cho bà?

**Phần II. Viết (4 điểm)**

Viết một bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay?

**Đề 4.PHẦN I: (6 điểm) Đọc văn bản sau:**

**LỄ HỘI ĐỀN HÙNG**

Lễ hội diễn ra từ ngày 01 đến hết ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch, việc tế lễ được tổ chức rất trọng thể vào ngày chính hội (10/3).

Đền Hùng nằm ở trên núi Nghĩa Linh, xã Hy Cương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là nơi hằng năm thường xuyên diễn ra lễ hội mang tính chất quốc gia để suy tôn các vua Hùng là người đã có công dựng nước.

Lễ hội diễn ra từ ngày 01 đến hết ngày 10 tháng 3 âm lịch. Việc tế lễ được tổ chức rất trọng thể vào ngày chính hội (10/3), bắt đầu bằng lễ dâng hương có đại diện của nhà nước, tại đền Thượng là nơi xưa kia vua Hùng tế trời đất. Đồ tế lễ ngoài mâm ngũ quả còn có bánh chưng, bánh giày để nhắc lại sự tích Lang Liêu, cũng là nhắc nhở công đức các vua Hùng đã dạy dân trồng lúa.

Phần rước, có nhiều cuộc rước thần, rước voi, rước kiệu, … của các làng Tiên Cương, Hy Cương, Phượng Giao, Cổ Tích, ….

Sau tế lễ còn có múa hát xoan (ở đền Thượng), hát ca trù (ở đền Hạ) và nhiều trò chơi khác.

Hội đền Hùng không chỉ thu hút khách thập phương đến dự lễ bởi những nét sinh hoạt văn hoá đặc sắc mà còn ở tính thiêng liêng của một cuộc hành hương trở về cội nguồn dân tộc của các thế hệ người Việt Nam. Ðến hội, mỗi người đều biểu hiện một tình thương yêu, lòng ngưỡng mộ về quê cha đất tổ. Ðây là một tín ngưỡng đã ăn sâu vào tâm thức mỗi con người Việt Nam, cho dù họ ở bất cứ nơi đâu.

*(* [*Lễ hội đền Hùng / Cổng Thông Tin Điện Tử Phú Thọ (phutho.gov.vn)*](https://phutho.gov.vn/vi/le-hoi-den-hung)

**Câu 1: Em hãy cho biết văn bản “Lễ hội đền Hùng” thuộc loại văn bản nào?**

A. Văn bản biểu cảm B. Văn bản nghị luận C. Văn bản thông tin D. Văn bản tự sự

**Câu 2: Văn bản “Lễ hội đền Hùng” cung cấp được những thông tin cơ bản nào?**

A. Thời gian, địa điểm, phần lễ - hội, ý nghĩa B. Thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức phần lễ

C. Nguồn gốc, chuẩn bị, địa điểm, ý nghĩa D. Thời gian, địa điểm, cách thức tổ chức phần hội

**Câu 3: Đền Hùng nằm ở tỉnh nào?**

A. Nam Định B. Phú Thọ C. Bắc Giang D. Thái Bình

**Câu 4: Lễ hội đền Hùng nhắc đến ngành nghề nào của nước ta?**

A. Công nghiệp B. Thương nghiệp C. Nông nghiệp D. Lâm nghiệp

**Câu 5: Ý nào đúng nhất khi nhận xét về số từ được sử dụng trong câu văn: *“Ðây là một tín ngưỡng đã ăn sâu vào tâm thức mỗi con người Việt Nam, cho dù họ ở bất cứ nơi đâu”.***

A. Số từ biểu thị số lượng chính xác B. Số từ biểu thị số lượng ước chừng

C. Số từ biểu thị số thứ tự D. Số từ biểu thị số lượng

**Câu 6: Sự tích nào sau đây liên quan đến lễ hội đền Hùng?**

A. Sự tích “Bánh chưng, bánh giày” B. Sự tích “Cây lúa”

C. Sự tích “Quả dưa hấu” D. Sự tích “Trầu cau”

**Câu 7: “Lễ hội đền Hùng” nhắc đến truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc Việt Nam ta?**

A. Tương thân tương ái B. Uống nước nhớ nguồn

C. Tôn sư trọng đạo D. Lá lành đùm lá rách

**Câu 8: Lễ hội đền Hùng, gợi cho em nhớ đến bài ca dao nào?**

A. Dù ai nói ngả nói nghiêng./ Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

B. Bầu ơi thương lấy bí cùng. / Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.

C. Dù ai đi ngược về xuôi./ Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba.

D. Nhiễu điều phủ lấy giá gương ./ Người trong một nước phải thương nhau cùng.

**Câu 9:** Theo em, lễ hội đền Hùng có ý nghĩa gì trong cuộc sống của người Việt Nam ta?

**Câu 10:** Em hãy nêu 02 việc cần làm để thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã có công dựng nước và giữ nước?

**PHẦN** **II. LÀM VĂN** (4,0 điểm)

Em hãy viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm.

**ĐỀ 5. KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

# RÙA VÀ THỎ

# Ở một khu rừng nọ, có một chú thỏ lúc nào cũng chỉ thích khoác lác về tài chạy nhanh như gió của mình. Gặp ai chú ta cũng phải khoe khoang:

# - Tớ chạy rất nhanh. Tớ là nhanh nhất đấy!

# Mệt mỏi khi ngày nào cũng phải nghe những lời khoe khoang của thỏ và chế nhạo mình chậm chạp, Rùa đưa ra lời thách thức thỏ chạy thi với mình. Tất cả các loài động vật trong rừng đều rất ngạc nhiên khi nghe tin này, và chúng tập trung rất đông để xem rùa và thỏ chạy thi.

# Hai bạn thỏ và rùa đứng ở vạch xuất phát sẵn sàng cho cuộc đua. Tất cả động vật trong rừng đồng thanh hô to “1… 2… 3… bắt đầu!”. Thỏ chạy vụt đi rất nhanh, loáng một cái quay lại đã không thấy bóng dáng rùa đâu. Thỏ cười khẩy và quyết định dừng lại để nghỉ ngơi. Nó quay lại nhìn con rùa và mỉa mai:

# - Đúng là chậm như rùa, làm sao mà thắng nổi thỏ ta chứ !

# Nói đoạn thỏ vươn mình rồi nằm dài ra đường để ngủ.

# - Còn lâu nó mới đuổi kịp mình, cứ ngủ một giấc cho sướng đã - Thỏ ta thầm nghĩ.

# Trong lúc đó, rùa vẫn miệt mài chạy, chạy, chạy mãi không bao giờ dừng. Cho đến lúc rùa vượt qua chỗ thỏ đang nằm ngủ và gần chạm tới vạch kết thúc.

# Động vật trong rừng hò hét cổ vũ rất lớn cho rùa, thỏ giật mình tỉnh giấc. Nó lại còn vươn người và ngáp một cách lười biếng rồi mới bắt đầu chạy trở lại, nhưng đã quá muộn. Rùa đã cán đích trước và chiến thắng cuộc đua bằng tinh thần chăm chỉ và nghiêm túc của mình. Thỏ vô cùng xấu hổ và lủi tít vào trong rừng sâu, chẳng còn mặt mũi nào để gặp mọi người.

# Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính truyện ngụ ngôn Rùa và Thỏ ?

A. Tự sự. B. Miêu tả. C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

**Câu 2. Nhân vật chính truyện ngụ ngôn Rùa và Thỏ ?**

A. Rùa. B. Rùa và Thỏ. C. Thỏ. D. Động vật trong rừng

**Câu 3. Vì sao có cuộc chạy thi giữa Rùa và Thỏ ?**

**A.**Rùa thích chạy thi với Thỏ

**B.**Thỏ thách Rùa chạy thi

**C.**Thỏ chê Rùa chậm chạp khiến Rùa quyết tâm chạy thi.

**D.**Rùa muốn thách Thỏ chạy thi với mình.

**Câu 4. Công dụng dấu chấm lửng trong câu: *Tất cả động vật trong rừng đồng thanh hô to “1… 2… 3… bắt đầu*!” ?**

A. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

B. Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm

C. Mô phỏng âm thanh kéo dài, ngắt quãng

D. Tất cả đều đúng.

**Câu 5. Để thể hiện những hành động sai lầm của một nhân vật nào đó, tác giả truyện ngụ ngôn thường đặt nhân vật ấy trước một tình huống có nhiều nguy cơ phạm sai lầm. Tình** **huống đó trong văn bản Rùa và Thỏ là gì?**

A. Gặp ai chú ta cũng phải khoe khoang.

B. Rùa đưa ra lời thách thức thỏ chạy thi với mình.

C. Còn lâu nó mới đuổi kịp mình, cứ ngủ một giấc cho sướng đã - Thỏ ta thầm nghĩ.

D. Hai bạn thỏ và rùa đứng ở vạch xuất phát sẵn sàng cho cuộc đua.

**Câu 6. Thỏ thể hiện những đặc điểm gì của nhân vật trong truyện ngụ ngôn?**

A. tự cao, tự đại, ngạo nghễ . B. chủ quan, bảo thủ, phiến diện.

C. tự cao, tự đại, chủ quan . D. không lắng nghe ý kiến của người khác .

**Câu 7: Vì sao Thỏ thua Rùa**

**A.**Rùa chạy nhanh hơn Thỏ.

**B.**Rùa cố gắng còn Thỏ chủ quan, coi thường Rùa.

**C.**Rùa dùng mưu mà Thỏ không biết.

**D.**Rùa vừa chạy vừa chơi mà vẫn tới đích trước.

**Câu 8. Ghép cột A với cột B sao cho phù hợp với truyện ngụ ngôn ?**

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| 1. Nhân vật | a) Suy nghĩ/ hành động/ lời nói… ẩn chứa những bài học sâu sắc. |
| 2. Hành động | b) Xoay quanh một hành vi ứng xử, một quan niệm, một nhận thức phiến diện, sai lầm,... có tính chất cường điệu, tạo một ấn tượng rõ rệt, hướng đến một bài học, một lời khuyên,... |
| 3. Cốt truyện | c) Hiểu và tự đúc rút được bài học để tránh những sai lầm trong cuộc sống. |
| 4. Bài học | d) Là loài vật, đồ vật, con người. |

1+ ... 2+... 3+... 4+...

**Câu 9. Nêu ý nghĩa truyện ngụ ngôn Rùa và Thỏ?**

**Câu 10. Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện trên?**

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Hiện nay bạo lực học đường đang trở thành mối lo ngại cho tất cả mọi người, nhiều bạn trẻ bị bạo lực học đường dẫn đến những hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về bạo lực học đường ở học sinh hiện nay ?

------------------------- Hết -------------------------

**ĐỀ 6. PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**ĐÀN KIẾN ĐỀN ƠN**

Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.

Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim. Nhưng một hôm con mèo rừng xám bất chấp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.

Đàn kiến bị sa vào vũng nước ngày ấy đã không quên ơn chú chim đã làm cầu cứu thoát mình khỏi vũng nước.

*Nguồn: Đàn kiến đền ơn - Kho Tàng Truyện Ngụ ngôn Chọn Lọc*

**1. Lựa chọn đáp án đúng nhất cho các câu từ 1 đến 8:**

Câu 1. Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất, số ít.

B. Ngôi thứ nhất, số nhiều.

C. Ngôi thứ hai.

D. Ngôi thứ ba.

Câu 2. Trong đoạn văn thứ nhất, đàn kiến đã rơi vào hoàn cảnh nào?

A. Gặp mèo rừng xám. B. Sa vào vũng nước.

C. Gặp những mũi gai nhọn hoắt. D. Gặp quạ to xác.

Câu 3. Trong các câu sau, câu nào có trạng ngữ?

1. Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ.
2. Loài chim nhỏ này rất thích làm tổ trên cành sơn trà bởi vì cành cây tua tủa những gai nhọn hoắt.
3. Sơn trà dùng gai làm vũ khí chống kẻ thù và khi ấy sơn trà che chở luôn cho cả tổ chim.
4. Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim.

**Câu 4.** Vì sao chú chim lại chọn cây sơn trà để xây tổ?

A. Vì cành cây sơn trà tua tủa rất nhiều gai nhọn hoắt có thể làm vũ khí chống kẻ thù.

B. Vì cây sơn trà có quả rất ngon và chú chim này rất thích chúng

C. Vì gần cây sơn trà có vườn rau xanh với nhiều chú sâu béo tốt

D. Vì xung quanh cây sơn trà không có con mèo đáng ghét nào cả

Câu 5. Khi thấy đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim đã nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua. Điều đó thể hiện phẩm chất gì của chú chim?

A. Biết quan tâm, chia sẻ.

B. Biết giúp đỡ người khác.

C. Biết bảo vệ môi trường.

D. Biết ơn với người đã giúp đỡ mình.

Câu 6. Giải thích nghĩa của từ *len lỏi*  trong câu văn sau: “Mèo, quạ to xác nhưng khó mà len lỏi vào giữa những mũi gai sắc nhọn để đến được gần tổ chim”.

A. Len lỏi là chậm rãi, từng bước một.

B. Len lỏi là tìm mọi cách chui vào.

C. Len lỏi là khéo léo qua những chật hẹp, khó khăn.

D. Len lỏi là len, lách một cách rất vất vả.

Câu 7: Sự việc nào sau đây ***không***xuất hiện trong truyện?

A. Một đàn kiến sa vào vũng nước.

B. Chú chim bay vụt ra nhặt mấy cọng rác thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

C. Mèo, quạ to xác nên dễ dàng đến được gần tổ chim.

D. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy.

Câu 8. Chủ đề của câu chuyện trên là gì?

A. Lòng biết ơn.

B. Lòng nhân ái.

C. Lòng dũng cảm.

D. Lòng vị tha.

**2. Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu sau:**

Câu 9. Hãy rút ra những bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

Câu 10. Giả sử khi đàn kiến sa vào vũng nước, chú chim không giúp đỡ đàn kiến được. Theo em, khi chú chim gặp nạn, đàn kiến có giúp đỡ chú chim không? Vì sao?

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Viết một bài văn trình bày ý kiến của em về vấn đề đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe đạp điện và xe máy.

**ĐỀ 7. I. ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CÂU CHUYỆN BÓ ĐŨA**

*Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.*

*Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:*

*- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì cha thưởng túi tiền.*

*Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đũa ra, rồi thong thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.*

*Thấy vậy, bốn người con cùng nói:*

*- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!*

*Người cha liền bảo:*

*- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.*

(Theo **Ngụ ngôn Việt Nam**)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. *Câu chuyện bó đũa* thuộc thể loại nào?

A. Truyện truyền thuyết B. Truyện cổ tích

C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện cười

**Câu 2**. Câu chuyện được kể bằng lời của ai?

A. Lời của người cha B. Lời của người kể chuyện

C. Lời của người em gái D. Lời của người anh cả

**Câu 3.** Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?

A. Khóc thương B. Tức giận

C. Thờ ơ D. Buồn phiền

**Câu 4.** Tại sao bốn người con không ai bẻ gãy được bó đũa?

1. Họ chưa dùng hết sức để bẻ
2. Không ai muốn bẻ cả
3. Cầm cả bó đũa mà bẻ
4. Bó đũa được làm bằng kim loại

**Câu 5**. Người cha đã làm gì để răn dạy các con?

A. Cho thừa hưởng cả gia tài B. Lấy ví dụ về bó đũa

C. Trách phạt D. Giảng giải đạo lý của cha ông

**Câu 6**. Trạng ngữ trong câu: “Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận.*”* bổ sung ý nghĩa gì?

Top of Form

A. Thời gian B. Nơi chốn

C. Cách thức D. Mục đích

**Câu 7**. Từ “*đoàn kết*” trái nghĩa với từ nào?

A. Đùm bọc B. Chia rẽ

C. Yêu thương D. Giúp đỡ

**Câu 8.** Nhận xét nào sau đây đúng với *Câu chuyện bó đũa*?

1. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.
2. Ca ngợi tình cảm anh, em đoàn kết, thương yêu nhau.
3. Giải thích các bước bẻ đũa.
4. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

**Câu 9**. Qua câu chuyện trên, rút ra bài học mà em tâm đắc nhất?

**Câu 10**. Cách dạy con của người cha có gì đặc biệt?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “Bạo lực học đường là một vấn nạn lớn, làm đau đầu các nhà quản lí giáo dục và các cơ quan chức năng có thẩm quyền. Gây bức xúc và gây tâm lý hoang mang cho phụ huynh, thầy cô và học sinh”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

------------------------- Hết -------------------------

**ĐỀ 8. PHẦN I: ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Người ăn xin**

Lúc ấy, tôi đang đi trên phố. Một người ăn xin già lọm khọm đứng ngay trước mặt tôi. Đôi mắt ông lão đỏ đọc và giàn giụa nước. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại... Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào! Ông già chìa trước mặt tôi bàn tay sưng húp, bẩn thỉu. Ông rên rỉ cầu xin cứu giúp.

Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì.

Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy. Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

- Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt ướt đẫm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay tôi:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi. - Ông lão nói bằng giọng khàn đặc.

Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.

(Theo *Tuốc-ghê-nhép*)

**Câu 1:** Văn bản được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? (NB)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tự sự. | B. Miêu tả. | C. Biểu cảm. | D. Nghị luận. |

**Câu 2:** Cậu bé không có gì cho ông lão, nhưng ông lão lại nói: "Như vậy là cháu đã cho lão rồi". Em hiểu cậu bé đã cho ông lão cái gì? (TH)

A. Cậu đã cho ông thời gian và nói chuyện cùng ông lão.

B. Cậu cho ông nụ cười và cái nắm tay thật chặt.

C. Cậu cho ông tình yêu thương, sự cảm thông, chia sẻ, đồng cảm, tôn trọng bằng tất cả tấm lòng của mình.

D. Cậu cho ông niềm vui, hứa hẹn khi nào gặp lại sẽ cho ông lão.

**Câu 3:** Đoạn văn: “Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào!” thể hiện tình cảm gì của cậu bé? *(TH)*

|  |
| --- |
| A. Tình yêu thương, sự xót xa trước hoàn cảnh nghèo khổ của ông lão.  B. Sự coi thường, chê bai, xa lánh vì ông vừa xấu xí, vừa bẩn thỉu.  C. Sự thương hại trước sự nghèo khổ của ông lão .  D. Tình cảm quí trọng, tự hào, biết ơn, cảm phục. |

**Câu 4:** Qua câu văn: “Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.”, theo em cậu bé đã nhận được điều gì từ ông lão ăn xin?TH)

|  |
| --- |
| A. Cậu nhận từ ông lão lời cảm ơn chân thành vì đã cố tìm cái gì đó để cho ông.  B. Cậu nhận từ ông nụ cười và cái siết tay thật chặt .  C. Cậu nhận từ ông nụ cười và cái siết tay thật chặt thể hiện tình cảm yêu thương, sự đồng cảm, trân trọng, sẻ chia chân thành.  D. Cậu nhận từ ông những giọt nước mắt đau khổ. |

**Câu 5:** Văn bản đươc kể theo ngôi thứ mấy ? (NB)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất. | B. Ngôi thứ 2. | C. Ngôi thứ 3. |  |

**Câu 6:**  Trong các từ sau từ nào **không** phải là từ Hán-Việt ? (TH)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Hành khất. | B. Thiên nhiên. | C. Trang trại. | D. Người ăn xin. |

**Câu 7:** Trong các từ sau, từ nào **không** phải là từ láy? (NB)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Chằm chằm. | B. Giàn giụa. | C. Đôi môi. | D. Lẩy bẩy. |

**Câu 8:**  Qua văn bản, em thấy cậu bé có những phẩm chất nào đáng quí? (TH)

|  |
| --- |
| A. Yêu truyền thống quý báu của dân tộc.  B. Trung thực, thật thà, giàu tình thương yêu, biết đồng cảm, sẻ chia với mọi người, nhất là người khó khăn hơn mình..  C. Yêu những người thân trong gia đình và những người xung quanh.  D. Trung thực, thật thà, biết giúp đỡ người khác khó khăn hơn mình |

**Câu 9:**  Theo em qua nhân vật cậu bé, nhà văn muốn nhắn nhủ điều gì? (VD)

**Câu 10:** Qua văn bản, em rút ra được những bài học nào cho bản thân ?(VD)

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em có dịp tìm hiểu.

.

ĐỀ 9: **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Người ăn xin**

Lúc ấy, tôi đang đi trên phố. Một người ăn xin già lọm khọm đứng ngay trước mặt tôi. Đôi mắt ông lão đỏ hoe và giàn giụa nước mắt. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi thảm hại... Chao ôi! Cảnh nghèo đói đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào! Ông già chìa trước mặt tôi bàn tay sưng húp, bẩn thỉu. Ông rên rỉ cầu xin cứu giúp.

Tôi lục tìm hết túi nọ túi kia, không có tiền, không có đồng hồ, không có cả một chiếc khăn tay. Trên người tôi chẳng có tài sản gì. Người ăn xin vẫn đợi tôi. Tay vẫn chìa ra, run lẩy bẩy. Tôi chẳng biết làm cách nào. Tôi nắm chặt lấy bàn tay run rẩy kia:

- Ông đừng giận cháu, cháu không có gì để cho ông cả.

Người ăn xin nhìn tôi chằm chằm bằng đôi mắt ướt đẫm. Đôi môi tái nhợt nở nụ cười và tay ông cũng xiết lấy tay tôi:

- Cháu ơi, cảm ơn cháu! Như vậy là cháu đã cho lão rồi. - Ông lão nói bằng giọng khản đặc.

Khi ấy, tôi chợt hiểu rằng: cả tôi nữa, tôi cũng vừa nhận được chút gì của ông lão.

(Theo Tuốc-ghê-nhép)

**Câu 1**. Văn bản “**Người ăn xin**” thuộc kiểu loại văn bản nào?

A. Tự sự. B. Miêu tả.

C. Biểu cảm. D. Nghị luận.

**Câu 2.**Dáng vẻ của ông lão ăn xin được miêu tả như thế nào?

A. Đôi môi tái nhợt.

B. Đôi mắt đỏ hoe và giàn giụa nước mắt.

C. Áo quần tả tơi thảm hại.

D. Người ăn xin già lọm khọm.

**Câu 3.** Khi ông lão chìa tay xin, cậu bé có hành động như thế nào?

A. Lục túi và quyết định tặng ông ổ bánh mì mình vừa mua.

B. Lục túi và cho ông số tiền xu trong túi.

C. Xua tay và nói: "Cháu chẳng có gì để cho ông hết!"

D. Lục hết túi nọ túi kia nhưng chẳng có gì để cho ông lão.

**Câu 4.** Những lời nói và hành động ân cần của cậu bé đã chứng tỏ điều gì?

A. Cậu bé rất thương ông lão ăn xin

B. Cậu bé rất sợ ông lão ăn xin.

C. Cậu bé không thích giúp đỡ ông lão ăn xin.

D. Cậu bé rất ghét ông lão ăn xin.

**Câu 5.** Cậu bé không có gì để cho ông lão nhưng ông lão lại nói: "Như vậy là cháu đã cho lão rồi". Em hiểu cậu bé đã cho ông lão điều gì?

A. Một chút bánh mì và thức ăn.

B. Sự thông cảm và kính trọng.

C. Một lời xin lỗi mong ông đừng giận.

D. Một chút tiền lẻ để mua áo ấm.

**Câu 6.** Khi ông lão cảm ơn cậu bé, cậu bé nhận ra, mình đã nhận được điều gì từ ông lão ăn xin?

A. Cậu nhận được sự thương cảm từ ông lão ăn xin.

B. Cậu nhận được lòng biết ơn, sự đồng cảm từ ông lão ăn xin.

C. Cậu nhận được một lời xin lỗi từ ông lão ăn xin.

D. Cậu nhận được một bài học từ ông lão ăn xin.

**Câu 7**. Từ “Tài sản” có nghĩa là gì?

A. Là vật chất hoặc tinh thần của cậu bé.

B. Là của cải vật chất hoặc tinh thần có giá trị của cậu bé.

C. Là của cải vật chất có giá trị của cậu bé.

D. Là tinh thần có giá trị của cậu bé.

**Câu 8**. Ông lão nói: "Như vậy cháu đã cho lão rồi", câu nói cho thấy điều gì?

A. Ông lão cảm ơn vì cậu bé đã cho ông thứ gì đó.

B. Ông lão đã thương cảm rằng cậu cũng không có gì cả.

C. Ông lão đã hiểu rằng cậu không có gì để cho lão.

D. Ông lão đã thấu hiểu tấm lòng chân thành của cậu.

**Câu 9.** Nêu nội dung chính của câu chuyện?

**Câu 10**. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “*Đồng cảm và sẻ chia là một nếp sống đẹp trong xã hội hiện nay”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

--------------------- Hết -------------------------

**Đề 10**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì… Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.*

*Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*(Con lừa và bác nông dân.* TruyenDanGian.Com.)

**Câu 1**. **Truyện *Con lừa và bác nông dân* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện thần thoại.

B. Truyện ngụ ngôn.

C. Truyền thuyết.

D. Truyện cổ tích.

**Câu 2**. **Trong đoạn 1 con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?**

A. Con lừa sẩy chân rơi xuống một cái giếng.

B. Đang làm việc quanh cái giếng .

C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.

D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

**Câu 3*.* Khi con lừa bị ngã, bác nông dân đã làm gì?**

A. Ra sức kéo con lừa lên.

B. Động viên và trò chuyện với con lừa.

C. Ông nhờ những người hàng xóm xúc đất đổ vào giếng.

D. Ông nhờ hàng xóm cùng giúp sức kéo con lừa lên.

**Câu 4*.* Dấu ba chấm** **trong câu sau có tác dụng gì ?**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì…*

A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng.

C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm..

D. Thể hiện sự bất ngờ.

**Câu 5**. **Vì sao bác nông dân quyết định chôn sống chú lừa?**

A.Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.

B. Vì ông không thích chú lừa .

C.Ông nghĩ con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.

D. Ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

**Câu 6**. **Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì?**

A. Những nặng nhọc, mệt mỏi.

B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

C. Là hình ảnh lao động .

D. Là sự chôn vùi, áp bức.

**Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng?**

A. Ông chủ cứu chú lừa thoát ra khỏi cái giếng để không bị chôn vùi.

B. Chú biết giũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C. Chú lừa giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.

D. Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

**Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện *đúng nhất* về tính cách của chú lừa?**

A. Nhút nhát, sợ chết.

B. Bình tĩnh, khôn ngoan, thông minh.

C. Yếu đuối.

D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

**Câu 9**. Hãy chỉ ra sự khác nhau trong quyết định của người nông dân và con lừa?

**Câu 10** . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: *“Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết cho giới trẻ hôm nay”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

------------------------- Hết -------------------------

**Đề 11**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì… Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.*

*Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*(Con lừa và bác nông dân.* TruyenDanGian.Com.)

**Câu 1**. **Truyện *Con lừa và bác nông dân* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện thần thoại. B. Truyện ngụ ngôn. C. Truyền thuyết. D. Truyện cổ tích.

**Câu 2**. **Trong đoạn 1 con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?**

A. Con lừa sẩy chân rơi xuống một cái giếng.

B. Đang làm việc quanh cái giếng .

C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.

D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

**Câu 3*.* Khi con lừa bị ngã, bác nông dân đã làm gì?**

A. Ra sức kéo con lừa lên.

B. Động viên và trò chuyện với con lừa.

C. Ông nhờ những người hàng xóm xúc đất đổ vào giếng.

D. Ông nhờ hàng xóm cùng giúp sức kéo con lừa lên.

**Câu 4*.* Dấu ba chấm** **trong câu sau có tác dụng gì ?**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì…*

A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng.

C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm..

D. Thể hiện sự bất ngờ.

**Câu 5**. **Vì sao bác nông dân quyết định chôn sống chú lừa?**

A.Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.

B. Vì ông không thích chú lừa .

C.Ông nghĩ con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.

D. Ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

**Câu 6**. **Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì?**

A. Những nặng nhọc, mệt mỏi.

B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

C. Là hình ảnh lao động .

D. Là sự chôn vùi, áp bức.

**Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng?**

A. Ông chủ cứu chú lừa.

B. Chú biết giũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C. Chú lừa giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.

D. Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

**Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của chú lừa?**

A. Nhút nhát, sợ chết.

B. Bình tĩnh, khôn ngoan, thông minh.

C. Yếu đuối.

D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

**Câu 9**. Hãy chỉ ra sự khác nhau trong quyết định của người nông dân và con lừa?

**Câu 10** . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: *“Sống trải nghiệm là lối sống rất cần thiết cho giới trẻ hôm nay”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

------------------------- Hết -------------------------

**ĐỀ 12**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**THỜI GIAN LÀ VÀNG**

Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.

Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.

Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.

Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ.

Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.

Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau hối tiếc cũng không kịp.

*(Theo Phương Liên - Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam,2007, tr 36-37)*

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1:** Văn bản “Thời gian là vàng” thuộc loại văn bản nào? (NB)

A. Văn bản biểu cảm

B. Văn bản nghị luận

C. Văn bản tự sự

D. Văn bản thuyết minh

**Câu 2:** Trong văn bản trên người viết đã đưa ra mấy ý kiến để nêu lên giá trị của thời gian? (NB)

A. 7

B. 6

C. 5

D. 4

**Câu 3:** Nhận định nào không đúng khi nói văn bản “Thời gian là vàng” là bàn về một vấn đề đời sống? (NB)

A. Bài viết ngắn gọn súc tích, thể hiện rõ tình cảm của người viết

B. Người viết thể hiện rõ ý kiến dối với vấn đề cần bàn bạc

C. Trình bày những ý kiến, lí lẽ, bằng chứng cụ thể

D. Ý kiến, lí lẽ, bằng chứng được sắp xếp theo trình tự hợp lí.

**Câu 4:** Từ ngữ in đậm trong đoạn văn dưới đây được sử dung theo hình thức liên kết nào? (TH)

*“Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng.* ***Nhưng*** *vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.”*

A. Phép thế

B. Phép lặp

C. Phép liên tưởng

D. Phép nối

**Câu 5: “**Bữa đực, bữa cái” trong văn bản có nghĩa là? (TH)

A. Bữa học bữa nghỉ

B. Học tập chăm chỉ,

C. Kiên trì trong học tập

D. Chịu khó học tập

**Câu 6:** Nội dung chính trong văn bản trên là gì? (TH)

A. Khẳng định giá trị của vàng đối với con người

B. Khẳng định giá trị của thời gian đối với con người

C. Phải biết tận dụng thời gian trong công việc.

D. Ý nghĩa của thời gian trong kinh doanh, sản xuất

**Câu 7:** Xác định phép lập luận trong văn bản trên. (TH)

A. Phép lập luận chứng minh, giải thích

B. Trình bày khái niệm và nêu ví dụ

C. Phép liệt kê và đưa số liệu

D. Phép lập luận phân tích và chứng minh

**Câu 8:** Ý nào đúng khi nói về “**giá trị của thời gian là sự sống**” từ văn bản trên? (TH)

A. Biết nắm thời cơ, mất thời cơ là thất bại.

B. Sự sống con người là vô giá, phải biết trân trọng

C. Kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.

D. Phải kiên trì, nhẫn nại mới thành công.

**Câu 9:** Em tâm đắc thông điệp nào nhất? Vì sao? (Vận dụng)

**Câu 10.**Qua văn bản trên em rút ra bài học gì về việc sử dụng thời gian? (Vận dụng)

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) về một vấn đề trong đời sống mà em quan tâm. (Vận dụng cao)

…………Hết………...

**Đề 13**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**KIẾN VÀ CHÂU CHẤU**

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai.Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.

Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.

*(Truyện ngụ ngôn “Kiến và Châu chấu", trang 3, NXB thông tin)*

**Câu 1**. Truyện *Kiến và châu chấu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn. B. Truyện đồng thoại.

C. Truyền thuyết. D. Thần thoại.

**Câu 2**. **Vào những ngày hè, chú châu chấu đã làm gì?**

A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít.

B. Siêng năng làm bài tập về nhà cô giáo phát.

C. Cần cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông.

D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa.

**Câu 3*.* Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?**

A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng.

B. Trò chuyện và đi chơi thoả thích.

C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi.

D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông.

**Câu 4*.*** Trạng ngữ trong câu sau được dùng để làm gì?

*“Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít.”*

A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian.

C. Chỉ mục đích. D. Chỉ phương tiện.

**Câu 5**. Vì sao kiến không đi chơi cùng châu chấu?

A. Kiến không thích đi chơi.

B. Kiến không thích châu chấu.

C. Kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông.

D. Kiến không muốn lãng phí thời gian.

**Câu 6**. Theo em, châu chấu là những hình ảnh đại diện cho những kiểu người nào trong cuộc sống?

A. Những người vô lo, lười biếng.

B. Những người chăm chỉ.

C. Những người biết lo xa .

D. Những người chỉ biết hưởng thụ.

**Câu 7**. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực.

B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực.

D. Được mùa ngô và lúa mì.

**Câu 8.** Từ “kiệt sức” có nghĩa là gì?

A. Không còn sức để làm. B. Không có sức khỏe.

C.Yếu đuối. D. Yếu ớt.

**Câu 9**. Nếu là châu chấu trong câu chuyện, em sẽ làm gì trước lời khuyên của kiến?

**Câu 10**. Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mải chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

**--- Hết ---**

**ĐỀ 14**

**Đọc văn bản sau:**

**CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì… Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.*

*Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*(Con lừa và bác nông dân.* TruyenDanGian.Com.)

**Câu 1**. **Truyện *Con lừa và bác nông dân* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện thần thoại. B. Truyện ngụ ngôn. C. Truyền thuyết. D. Truyện cổ tích.

**Câu 2**. **Trong đoạn 1 con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?**

A. Con lừa sẩy chân rơi xuống một cái giếng.

B. Đang làm việc quanh cái giếng .

C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.

D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

**Câu 3*.* Khi con lừa bị ngã, bác nông dân đã làm gì?**

A. Ra sức kéo con lừa lên.

B. Động viên và trò chuyện với con lừa.

C. Ông nhờ những người hàng xóm xúc đất đổ vào giếng.

D. Ông nhờ hàng xóm cùng giúp sức kéo con lừa lên.

**Câu 4*.* Dấu ba chấm** **trong câu sau có tác dụng gì ?**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì…*

A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng.

C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ, thường có sắc thái hài hước, châm biếm..

D. Thể hiện sự bất ngờ.

**Câu 5**. **Vì sao bác nông dân quyết định chôn sống chú lừa?**

A.Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.

B. Vì ông không thích chú lừa .

C.Ông nghĩ con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả.

D. Ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

**Câu 6**. **Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì?**

A. Những nặng nhọc, mệt mỏi.

B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

C. Là hình ảnh lao động .

D. Là sự chôn vùi, áp bức.

**Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng?**

A. Ông chủ cứu chú lừa.

B. Chú biết giũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C. Chú lừa giẫm lên chỗ đất cát có sẵn trong giếng để thoát ra.

D. Chú liên tục đứng ngày càng cao hơn trên chỗ cát ông chủ đổ xuống để thoát ra.

**Câu 8. Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của chú lừa?**

A. Nhút nhát, sợ chết.

B. Bình tĩnh, khôn ngoan, thông minh.

C. Yếu đuối.

D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

**Câu 9**. Hãy chỉ ra sự khác nhau trong quyết định của người nông dân và con lừa?

**Câu 10** . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Trong các bài học vừa qua, em đã được làm quen với nhiều nhân vật văn học . Những nhân vật ấy chắc hẳn đã mang đến cho em nhiều cảm xúc và ấn tượng. Từ ấn tượng về các nhân vật ấy hãy viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật em yêu thích.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

*Đề 15*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**KIẾN VÀ CHÂU CHẤU**

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.

Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè.

***(Truyện ngụ ngôn “Kiến và Châu chấu” - trang 3- NXB thông tin)***

**Câu 1:** ***Truyện “Kiến và châu chấu” thuộc thể loại nào?***

A. Truyện ngụ ngôn. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D. Thần thoại.

**Câu 2**: ***Vào những ngày hè, châu chấu đã làm gì?***

A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít.

B. Siêng năng làm bài tập về nhà cô giáo phát.

C. Cần cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông.

D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa.

**Câu 3: *Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?***

A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng.

B. Trò chuyện và đi chơi thoả thích.

C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi.

D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông

**Câu 4:Trạng ngữ trong câu văn sau được dùng để làm gì?**

*“Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít.”*

A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian.

C. Chỉ mục đích. D. Chỉ phương tiện.

**Câu 5: Vì sao kiến không đi chơi cùng châu chấu?**

A. Kiến không thích đi chơi.

B. Kiến không thích châu chấu.

C. Kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông.

D. Kiến không muốn lãng phí thời gian.

**Câu 6**: **Theo em, châu chấu đại diện cho những kiểu người nào trong cuộc sống?**

A. Những người vô lo, lười biếng. B. Những người chăm chỉ.

C. Những người biết lo xa . D. Những người chỉ biết hưởng thụ.

**Câu 7: Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?**

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực. B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực. D. Được mùa ngô và lúa mì.

**Câu 8: Từ “kiệt sức” có nghĩa là gì?**

A. Không còn sức để làm. B. Không có sức khỏe.

C. Yếu đuối. D. Yếu ớt.

**Câu 9**: Nếu là châu chấu trong câu chuyện, em sẽ làm gì trước lời khuyên của kiến?

**Câu 10:** Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mải chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên nên hay không nên?

------------------------- Hết -------------------------

**ĐỀ 16.**

**I. Đọc hiểu (6.0 điểm)**

**Đọc câu chuyện sau và trả lời câu hỏi**

**CON LỪA VÀ BÁC NÔNG DÂN**

*Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì… Cuối cùng ông quyết định: con lừa đã già, dù sao thì cái giếng cũng cần được lấp lại và không ích lợi gì trong việc cứu con lừa lên cả. Thế là ông nhờ vài người hàng xóm sang giúp mình.*

*Họ xúc đất và đổ vào giếng. Ngay từ đầu, lừa đã hiểu chuyện gì đang xảy ra và nó kêu la thảm thiết. Nhưng sau đó lừa trở nên im lặng. Sau một vài xẻng đất, ông chủ trang trại nhìn xuống giếng và vô cùng sửng sốt. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên. Cứ như vậy, đất đổ xuống, lừa lại bước lên cao hơn. Chỉ một lúc sau mọi người nhìn thấy chú lừa xuất hiện trên miệng giếng và lóc cóc chạy ra ngoài.*

*(Con lừa và bác nông dân.* TruyenDanGian.Com.)

**Câu 1*.* Câu chuyện *Con lừa và bác nông dân* được kể theo ngôi thứ mấy?**

A. Ngôi thứ nhất.

B. Ngôi thứ nhất số nhiều.

C. Ngôi thứ ba.

D. Ngôi thứ ba số nhiều.

**Câu 2*.* Trong câu chuyện, con lừa đã rơi vào hoàn cảnh (tình huống) nào?**

A. Mỗi khi bị một xẻng đất đổ lên lưng, lừa lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên.

B. Đang làm việc quanh cái giếng.

C. Con lừa bị ông chủ và hàng xóm xúc đất đổ vào người.

D. Con lừa xuất hiện trên miệng giếng.

**Câu 3.** **Cụm từ: “*Một ngày nọ”* trong câu: “*Một ngày nọ,***[***con lừa***](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)***của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng.”*, giữ vai trò làm thành phần gì của câu ?**

A. Chủ ngữ.

B. Vị ngữ.

C. Trạng ngữ.

D. Bổ ngữ.

**Câu 4*.* Dấu ba chấm** **trong đoạn văn sau có tác dụng gì?**

*“Một ngày nọ,*[*con lừa*](https://truyendangian.com/cau-chuyen-con-lua/)*của một ông chủ trang trại sẩy chân rơi xuống một cái giếng. Lừa kêu la tội nghiệp hàng giờ liền. Người chủ trang trại cố nghĩ xem nên làm gì…”*

A. Cho biết sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết của người kể chuyện.

B. Thể hiện lời nói ngập ngừng, bỏ dở, ngắt quãng của người chủ trang trại.

C. Giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ.

D. Thể hiện sự bất ngờ của các nhân vật trong truyện.

**Câu 5*.*** **Vì sao bác nông dân quyết định không cứu chú lừa nữa ?**

A.Vì ông thấy phải mất nhiều công sức để kéo chú lừa lên.

B. Vì ông không thích con lừa đó nữa.

C.Vì ông nghĩ con lừa đã già, cái giếng cũng cần được lấp lại.

D. Vì ông không muốn mọi người phải nghe tiếng kêu la của chú lừa.

**Câu 6*.* Theo em, những “xẻng đất” trong văn bản tượng trưng cho điều gì ?**

A. Là những nặng nhọc, mệt mỏi.

B. Những thử thách, khó khăn trong cuộc sống.

C. Là hình ảnh lao động khó khăn, vất vả.

D. Là sự chôn vùi, áp bức.

**Câu 7. Vì sao chú lừa lại thoát ra khỏi cái giếng ?**

A. Vì chú lừa được ông chủ cứu lên.

B. Vì chú lừa biết giũ sạch đất cát trên người để không bị chôn vùi.

C. Vì chú lừa được những người hàng xóm tốt bụng cứu.

D. Vì chú lừa biết tự lắc mình cho đất rơi xuống và bước chân lên trên.

**Câu 8*.* Hành động chú lừa *“lắc mình, bước chân lên trên”* thể hiện tính cách gì của chú lừa?**

A. Nhút nhát, sợ chết.

B. Bình tĩnh, thông minh.

C. Yếu đuối, buông xuôi.

D. Nóng vội, xốc nổi.

**Câu 9: *(1,0 điểm).*** Thông qua câu chuyện, chú lừa đã biết vượt lên hoàn cảnh của mình, là một người học sinh em sẽ làm gì nếu gặp những khó khăn, thử thách?

**Câu 10 *(1,0 điểm)*.** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất từ câu chuyện trên?

**II. Viết (4,0 điểm)**.

Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng bạo lực học đường trong giới trẻ hiện nay.

**ĐỀ 17**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**KIẾN VÀ CHÂU CHẤU**

Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít. Bỗng chú bắt gặp bạn kiến đi ngang qua, bạn ấy đang còng lưng cõng một hạt ngô để tha về tổ. Châu chấu cất giọng rủ rê: “Bạn kiến ơi, thay vì làm việc cực nhọc, chi bằng bạn hãy lại đây trò truyện và đi chơi thoả thích cùng tớ đi!”. Kiến trả lời: “Không, tớ bận lắm, tớ còn phải đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông sắp tới. Bạn cũng nên làm như vậy đi bạn châu chấu ạ”. “Còn lâu mới tới mùa đông, bạn chỉ khéo lo xa”. Châu chấu mỉa mai. Kiến dường như không quan tâm tới những lời của châu chấu xanh, nó tiếp tục tha mồi về tổ một cách chăm chỉ và cần mẫn.

Thế rồi mùa đông lạnh lẽo cũng tới, thức ăn trở nên khan hiếm, châu chấu xanh vì mải chơi không chuẩn bị lương thực nên giờ sắp kiệt sức vì đói và rét. Còn bạn kiến của chúng ta thì có một mùa đông no đủ với một tổ đầy những ngô, lúa mì mà bạn ấy đã chăm chỉ tha về suốt cả mùa hè

***(Truyện ngụ ngôn “Kiến và Châu chấu”- trang 3-NXB thông tin)***

**Câu 1**. Truyện *Kiến và châu chấu* thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngụ ngôn. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D. Thần thoại.

**Câu 2**. Vào những ngày hè, chú châu chấu đã làm gì?

A. Nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng ca hát ríu ra ríu rít.

B. Siêng năng làm bài tập về nhà cô giáo phát.

C. Cần cù thu thập đồ ăn dự trữ cho mùa đông.

D. Giúp châu chấu mẹ dọn dẹp nhà cửa.

**Câu 3*.*** Châu chấu đã rủ kiến làm gì cùng mình?

A. Cùng nhau thu hoạch rau củ trên cánh đồng.

B. Trò chuyện và đi chơi thoả thích.

C. Cùng nhau về nhà châu chấu chơi.

D. Cùng nhau chuẩn bị lương thực cho mùa đông.

**Câu 4*.*** Trạng ngữ trong câu sau được dùng để làm gì ?

*“Vào một ngày hè nắng chói chang và gió thổi mát rượi, một chú châu chấu xanh nhảy tanh tách trên cánh đồng, miệng chú ca hát ríu ra ríu rít.”*

A. Chỉ nguyên nhân. B. Chỉ thời gian.

C. Chỉ mục đích. C. Chỉ phương tiện.

**Câu 5**. Vì sao kiến không đi chơi cùng châu chấu?

A. Kiến không thích đi chơi.

B. Kiến không thích châu chấu.

C. Kiến đi kiếm thức ăn để dự trữ cho mùa đông.

D. Kiến không muốn lãng phí thời gian.

**Câu 6**. Theo em, châu chấu là những hình ảnh đại diện cho những kiểu người nào trong cuộc sống?

A. Những người vô lo, lười biếng.

B. Những người chăm chỉ.

C. Những người biết lo xa .

D. Những người chỉ biết hưởng thụ.

**Câu 7**. Vì sao kiến lại có một mùa đông no đủ?

A. Kiến còn dư thừa nhiều lương thực.

B. Kiến chăm chỉ, biết lo xa.

C. Kiến được bố mẹ cho nhiều lương thực.

D. Được mùa ngô và lúa mì.

**Câu 8.** Từ “kiệt sức” có nghĩa là gì?

A. Không còn sức để làm.

B. Không có sức khỏe.

C. Yếu đuối.

D. Yếu ớt.

**Câu 9**. Nếu là châu chấu trong câu chuyện, em sẽ làm gì trước lời khuyên của kiến?

**Câu 10** . Bài học tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Có ý kiến cho rằng: “Trò chơi điện tử là món tiêu khiển khiển hấp dẫn, nhiều bạn vì mải chơi mà sao nhãng học tập”. Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?

------------------------- Hết -------------------------

**Đề 18. ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**THẦY BÓI XEM VOI**

*Nhân buổi ế hàng, năm ông thầy bói mù chuyện gẫu với nhau. Thầy nào cũng phàn nàn không biết hình thù con voi nó ra làm sao. Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm người chung nhau tiền bảo người quản tượng xin cho con voi đứng lại để cùng xem. Thầy sờ vòi, thầy sờ ngà, thầy sờ tai, thầy sờ chân, thầy thì sờ đuôi. Ðoạn năm thầy ngồi lại bàn tán với nhau.*

*Thầy sờ vòi bảo:*

*- Tưởng con voi nó thế nào, hóa ra nó dài như con đỉa!*

*Thầy sờ ngà bảo:*

*- Không phải, nó cứng như cái đòn càn chứ!*

*Thầy sờ tai bảo:*

*- Ðâu có! Nó to bè bè như cái quạt thôi!*

*Thầy sờ chân cãi lại:*

*- Ai bảo? Nó sừng sững như cái cột nhà!*

*Thầy sờ đuôi lại nói:*

*- Các thầy nói không đúng cả. Chính nó tua tủa như cái chổi xể cùn.  
Năm thầy, thầy nào cũng cho mình nói đúng, không ai chịu ai, thành ra xô xát, đánh nhau toác đầu, chảy máu.*

(*Tuyển tập Văn học dân gian Việt Nam, tập III,*

NXB Giáo dục, Hà Nội, 1999)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Trong truyện, năm ông thầy bói đã sờ vào những bộ phận nào của con voi?

A. Vòi, ngà, tai, chân, đuôi.

B. Vòi, ngà, tai, chân, lưng.

C. Vòi, ngà, mắt, chân, lưng.

D. Tai, mắt, lưng, chân, đuôi.

**Câu 2:** Truyện “Thầy bói xem voi” được kể bằng lời của ai?

A. Lời của con voi.

B. Lời của ông thầy bói.

C. Lời của người kể chuyện.

D. Lời của người quản voi.

**Câu 3:** Trong câu sau có bao nhiêu số từ?

“*Chợt nghe người ta nói có voi đi qua, năm thầy chung nhau tiền biếu người quản voi, xin cho voi đứng lại để cùng xem.”*

A. Bốn

B. Ba

C. Hai

D. Một

`**Câu 4:** Trong truyện, năm ông thầy bói đã sờ vào con voi thật nhưng không thầy nào nói đúng về con vật này. Sai lầm của họ là ở chỗ nào?

A. Xem xét các bộ phận của voi một cách hời hợt, phiến diện, không cụ thể

B. Không xem xét voi bằng mắt mà xem bằng tay.

C. Không xem xét toàn diện mà chỉ dựa vào từng bộ phận để đưa ra nhận xét.

D. Xem xét một cách quá kĩ lưỡng từng bộ phận của voi.

**Câu 5:** Nguyên nhân sâu xa nào dẫn tới việc tranh cãi của năm ông thầy bói?

A. Do các thầy không có chung ý kiến.

B. Do không hiểu biết, xem xét phiến diện, qua loa, chủ quan sự vật.

C. Do năm ông thầy bói đều cho rằng mình đúng.

D. Do các thầy không nhìn thấy.

**Câu 6. Ý nào nói đúng về ý nghĩa của thành ngữ “Thầy bói xem voi”?**

A. Nói về cách đánh giá loài vật thông qua hình thức bề ngoài.

B. Nói về những người bị mù làm nghề xem bói.

C. Nói về cách xem xét sự vật, sự việc phiến diện.

D. Nói về sự thiếu hiểu biết, môi trường sống hạn hẹp.

**Câu 7:** Truyện “Thầy bói xem voi” phê phán điều gì?

A. Phê phán những việc làm vô bổ, không mang lại lợi ích cho bản thân cũng như người khác.

B. Phê phán thái độ khinh thường người khác.

C. Phê phán những nhận xét, đánh giá không có cơ sở hoặc chưa có chứng cứ một cách xác đáng, nhìn nhận sự vật một cách phiến diện.

D. Phê phán thái độ không dám đấu tranh chống cái xấu, cái tiêu cực.

**Câu 8:** Nhận xét nào đúng với truyện “Thầy bói xem voi”?

A. “Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta cần học tập chăm chỉ để mở rộng hiểu biết.

B. “Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta cần nhìn nhận sự việc một cách toàn diện, khách quan.

C.“Thầy bói xem voi” khuyên chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.

D. “Thầy bói xem voi” khuyên ta phải biết bảo vệ ý kiến của bản thân trong mọi hoàn cảnh.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9:** Em có nhận xét gì về hành động xô xát, đánh nhau của năm ông thầy bói?

**Câu 10:** Em rút ra bài học gì cho bản thân sau khi đọc truyện “Thầy bói xem voi”?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử mà em yêu thích.

----------------------Hết----------------------

Đề 19

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*Có một cậu bé ngỗ nghịch thường bị mẹ khiển trách. Ngày nọ, giận mẹ nhưng không thể xúc phạm một cách trực tiếp, cậu chạy đến một thung lũng cạnh một khu rừng rậm. Cậu lấy hết sức mình và thét lên: “Tôi ghét người”. Cậu ngạc nhiên vô cùng vì từ khu rừng có tiếng vọng lại: “Tôi ghét người”. Cậu hoảng hốt quay về với mẹ và khóc nức nở. Cậu không thể hiểu được từ trong rừng đã có người thù ghét cậu.*

*Người mẹ nắm tay đưa cậu trở lại khu rừng và bảo cậu hãy hét lên: “Tôi yêu người”. Lạ lùng thay, cậu vừa dứt tiếng thì cũng có người nói vọng lại: “Tôi yêu người”. Lúc đó người mẹ mới giải thích cho cậu như sau: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì người đó gặt bão. Nếu con thù ghét người, thì người cũng sẽ thù ghét con. Nếu con yêu thương người, thì người cũng sẽ yêu thương con”.*

*Hận thù lúc nào cũng kéo theo hận thù, bạo động lúc nào cũng sinh ra bạo động. Chỉ có tình yêu mới làm phát sinh tình yêu. Bạo động và hận thù không thể là phương thế để cải tạo xã hội. Chỉ có tình yêu đích thực mới cải đổi được lòng người. Bạn hãy sống cao thượng. Bạn hãy lấy tình yêu để đáp trả lại hận thù. Tiếng vọng cao đẹp nhất của một nghĩa cử yêu thương lúc nào cũng là tiếng vọng của bình an tự trong đáy tâm hồn chúng ta.*

*(Tiếng vọng rừng sâu - Nguồn Internet)*

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. Tự sự  
B. Miêu tả  
C. Biểu cảm  
D. Thuyết minh

**Câu 2.**Văn bản trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất  
B. Ngôi thứ hai  
C. Ngôi thứ ba  
D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

**Câu 3.**Khi giận mẹ cậu bé đã làm gì?

A. Nói xin lỗi mẹ  
B. Trò chuyện với mẹ  
C. Chạy đến một thung lũng cạnh một khu rừng rậm  
D. Đi qua nhà bà ngoại

**Câu 4.**Nêu tác dụng của dấu ngoặc kép trong các câu: Lúc đó người mẹ mới giải thích cho cậu như sau: “Con ơi, đó là định luật trong cuộc sống của chúng ta. Con cho điều gì, con sẽ nhận điều đó. Ai gieo gió thì người đó gặt bão. Nếu con thù ghét người, thì người cũng sẽ thù ghét con. Nếu con yêu thương người, thì người cũng sẽ yêu thương con”.

A. Dùng để đánh dấu các từ ngữ có hàm ý mỉa mai.  
B. Dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.  
C. Dùng để đánh dấu tên của các vở kịch, tác phẩm văn học, tờ báo, tập san… dẫn trong câu văn.  
D. Cả ba đáp án trên.

**Câu 5.**Nội dung chính của văn bản trên là gì?

A. Kể lại câu chuyện cậu bé và người cha vào rừng săn bắn.  
B. Kể lại chuyện cậu bé cùng mẹ vào rừng dạo chơi.  
C. Kể lại chuyện cậu bé cùng bạn đi vào rừng.  
D. Kể về câu chuyện giữa cậu bé và người mẹ xung quanh “tiếng vọng” qua đó nhắc nhở chúng ta định luật về tình yêu thương trong cuộc sống.

**Câu 6.**Vì sao, khi vào rừng cậu bé lại hoảng hốt quay về với mẹ và khóc nức nở?

A. Vì khi cậu thét lên “Tôi ghét người” thì có tiếng vọng lại “Tôi ghét người”.  
B. Vì cậu vào rừng sâu và gặp một con hổ.  
C. Vì cậu nhớ người mẹ của mình.  
D. Vì cậu sợ bị lạc đường.

**Câu 7.**Câu chuyện trên khuyên chúng ta nên có lối sống như thế nào?

A. Biết cho đi nhiều hơn nhận lại  
B. Có lối sống cao thượng  
C. Lấy tình yêu đổi lấy hận thù  
D. Cả ba đáp án trên

**Câu 8.**Theo người viết, tiếng vọng cao đẹp nhất của một nghĩa cử yêu thương là:

A. Là tiếng vọng của sự cảm thông, chia sẻ.  
B. Là tiếng vọng của bình an tự trong đáy tâm hồn chúng ta.  
C. Là tiếng vọng của sự biết ơn.  
D. Là tiếng vọng của lòng nhân ái.

**Câu 9.**Trong câu chuyện trên, người mẹ đã nói với con về định luật gì trong cuộc sống?

**Câu 10.**Thông điệp mà văn bản muốn truyền tải là gì?

**II. VIẾT:Có ý kiến cho rằng: “*Đồng cảm và sẻ chia là một nếp sống đẹp trong xã hội hiện nay”.* Em hãy viết bài văn bày tỏ quan điểm của mình về ý kiến trên?**

**Đề 20. Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

**CON SẺ**

*Tôi đi dọc lối vào vườn. Con chó chạy trước tôi. Chợt nó dừng chân và bắt đầu bò, tuồng như đánh hơi thấy vật gì. Tôi nhìn dọc lối đi và thấy một con sẻ non mép vàng óng, trên đầu có một nhúm lông tơ. Nó rơi từ trên tổ xuống.*

*Con chó chậm rãi lại gần. Bỗng từ trên cây cao gần đó, một con sẻ già có bộ ức đen nhánh lao xuống như hòn đá rơi trước mõm con chó. Lông sẻ già dựng ngược, miệng rít lên tuyệt vọng và thảm thiết. Nó nhảy hai ba bước về phía cái mõm há rộng đầy răng của con chó.*

*Sẻ già lao đến cứu con, lấy thân mình phủ kín sẻ con. Giọng nó yếu ớt nhưng hung dữ và khản đặc. Trước mắt nó, con chó như một con quỷ khổng lồ. Nó sẽ hi sinh. Nhưng một sức mạnh vô hình vẫn cuốn nó xuống đất.*

*Con chó của tôi dừng lại và lùi… Dường như nó hiểu rằng trước mặt nó có một sức mạnh. Tôi vội lên tiếng gọi con chó đang bối rối ấy tránh ra xa, lòng đầy thán phục.*

*Vâng, lòng tôi đầy thán phục, xin bạn đừng cười. Tôi kính cẩn nghiêng mình trước con chim sẻ bé bỏng dũng cảm kia, trước tình yêu của nó.*

(Theo *I. Tuốc-ghê-nhép)*

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

A. Miêu tả  
B. Tự sự  
C. Biểu cảm  
D. Thuyết minh

**Câu 2.**Đoạn trích trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A. Ngôi thứ nhất  
B. Ngôi thứ hai  
C. Ngôi thứ ba  
D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba

**Câu 3**. Khi đi vào vườn, nhân vật “tôi” nhìn thấy điều gì?

A. Một chú gà đang tìm thức ăn.  
B. Một chú sâu đang bò trên lá.  
C. Một đàn chim bay trên bầu trời.  
D. Một con sẻ non rơi từ trên tổ xuống.

**Câu 4.** Câu văn “Trước mắt nó, con chó như một con quỷ khổng lồ. ” sử dụng biện pháp tu từ gì?

A. Ẩn dụ.  
B. Nhân hóa.  
C. Hoán dụ.  
D. So sánh.

**Câu 5**. Đề tài của văn bản là:

A. Lòng dũng cảm, tình yêu thương con của người mẹ.  
B. Sức mạnh của con chim sẻ.  
C. Miêu tả cuộc sống của con chim sẻ.  
D. Lòng nhân hậu của con người.

**Câu 6.** Vì sao con chó đột ngột dừng lại không vồ tới con sẻ non nữa?

A. Vì con chó thấy thức ăn khác gần đó.  
B. Vì con chó muốn đi ra chỗ khác.  
C. Vì con chó thấy sẻ mẹ lao đến bảo vệ con với thái độ hung dữ.  
D. Vì con chó sợ con sẻ non.

**Câu 7**. Hành động của nhân vật chim sẻ già cho thấy điều gì?

A. Con sẻ già muốn cứu con nhưng sợ không dám lao xuống.  
B. Con sẻ già rất thương con, sẵn sàng hi sinh bản thân để bảo vệ con của mình  
C. Sẻ già thương con nhưng sợ con chó nên đành bay đi.  
D. Sẻ già rất thương con.

**Câu 8**. Phó từ sẽ trong câu “Nó sẽ hi sinh. ” bổ sung ý nghĩa gì?

A. Chỉ sự tiếp diễn tương tự  
B. Chỉ sự cầu khiến  
C. Chỉ khả năng  
D. Chỉ quan hệ thời gian

**Câu 9.**Vì sao nhân vật tôi lại cảm thấy “lòng đầy thán phục”?

**Câu 10.** Theo em, ý nghĩa của câu chuyện này là gì?

**II. VIẾT. Lợi ích của việc đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.**